TAND HUYÊN TIÊN LỮ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2018/HSST
Ngày 12/ 10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
  Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Thanh

  Các Hội thẩm nhân dân:
  1. Ông Lương Đình Hiển
  2. Ông Lương Văn Kế

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thơm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ttham gia phiên toà:* - Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Toà án nhân dân huyện Txét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh năm 1994

HKTT: thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên trạm thu phí; Con ông Trần Ngọc B và bà Trần Thị Kh; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2018, tạm giam từ ngày 10/6/2018 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Ngọc B, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình "có mặt"

Trần Ngọc C, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình "vắng mặt"

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn LS, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt"

Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn LS, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 07/6/2018, tại khu vực cổng trường trung học phổ thông Trần Hưng Đạo, ở thôn TK, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên, tổ tuần tra Công an huyện T kết hợp Công an xã TP tiến hành tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc T, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu là M1), được đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, loại vỏ mềm đã qua sử dụng. T khai nhận đó là ma tuý đá của T mua của một người phụ nữa không rõ tên tuổi, địa chỉ để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ và quản lý của T: 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, biển số: 17B1-40563, số máy: A08E-1379362, số khung: RLHHA087AY079366 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số imei : 356677089590272, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận: bản thân T là người có sử dụng ma tuý đá. Sáng ngày 05/6/2018 T ngồi uống nước với Trần Ngọc C, sinh năm 1993 ở cùng thôn. Do biết C cũng là người sử dụng ma tuý đá và bản thân T đang có nhu cầu mua ma tuý đá sử dụng nên T hỏi C mua ma tuý đá ở đâu thì C cho T số điện thoại 0926.955182 là của một người phụ nữ ở khu vực thôn B, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên để T liên hệ mua ma tuý sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 07/6/2018, T hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Dream biển số: 17B1-40563 của bố T là ông Trần Ngọc B, sinh năm 1966 ở thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình nói để đi ra ngoài có việc thì ông B không nói gì. T điều khiển xe máy một mình sang khu vực thôn B, xã TS, huyện T để mua ma tuý sử dụng. Khi đi đến cầu Triều Dương thuộc địa phận xã TP, huyện Tiên Lữ, T dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng của T gọi vào số điện thoại mà C đã cho trước thì có một người phụ nữ nhấc máy (T không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu). T nói với người phụ nữ T là bạn của C thì người phụ nữ hiểu ý T muốn mua ma tuý nên hẹn gặp T ở khu vực cổng trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo, thuộc xã TP, huyện T để giao dịch. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đến trước cổng trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo, tại đây T gặp một người phụ nữ trên mặt có nhiều tàn nhang, tóc ngắn ngang vai. Người phụ nữ trên nói "*500.000 đồng"* thì T hiểu ý người phụ nữ nói gói ma tuý có giá 500.000 đồng nên T lấy 500.000 đồng từ trong người đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ cầm tiền T đưa và chỉ tay về phía đường bên trong cổng trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo và nói *"đi sang phía đường bên trong cổng trường, để ở gốc cây gần cổng trường cạnh đường đi, ma tuý để ở túi nilon đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng"*. Thấy người phụ nữ nói

vậy, T sang đường rồi đi về phía bên trong trường theo chỉ dẫn của người phụ nữ. Khi đi đến gốc cây cạnh đường, gần cổng trường T thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có đựng 01 túi nilon chứa ma tuý tổng hợp dạng đá. T dùng tay trái càm vỏ bao thuốc lá và ngồi lên xe máy định nổ máy đi về thì bị lực lượng Công an huyện T và Công an xã TP phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 08/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Ttiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Ngọc T tại thôn HT, xã TL, huyện H, tỉnh Thái Bình. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 25/KLGĐ-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, loại Methaphetmine, có khối lượng 0,4761 gam.

Đối với số thuê bao 0926.955.182 T liên hệ để mua ma tuý sử dụng, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao trên là anh Ngô Văn H, sinh ngày 26/8/1981, ở thôn N, xã NT, huyện Â, tỉnh Hưng Yên. Hiện anh H không sử dụng số thuê bao 0926.955.182, không quen biết ai ở thôn B, xã TS, huyện T.

Đối với xe máy nhãn hiệu Dream, biển số 17B1-40563, quá trình điều tra xác định là của ông Trần Ngọc B (bố đẻ của T), cho T mượn đi có vệc. Ông B không biết việc T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý. Ngày 30/8/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tđã trả lại tài sản trên cho ông B.

Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Trần Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 14/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ttruy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của bị cáo T tại phiên toà thừa nhận ngày 07/6/2018 đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0.4761 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, có nhân thân tốt nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý, loại

Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu cho tiêu huỷ vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại vỏ mềm, đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng;

Bị cáo T nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã dược thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong ngày 07/6/2018; biên bản khám xét ngày 08/6/2018; Kết luận giám định số 25/KLGĐ-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2018, tại thôn TK, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Trần Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,4761 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 như cáo trạng của VKSND huyện Ttruy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo T biết rất rõ tác hại của ma tuý, việc tàng trữ trái phép ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện Ttại phiên tòa hôm nay.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng. Theo lời khai của gia đình và lời khai của bị cáo thì mặc dù bị cáo đi làm công nhân trạm thu phí nhưng vẫn sống phụ thuộc vào gia đình. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý để phục vụ nhu cầu của bản thân nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Trần Ngọc C đến nay vẫn chưa xác định được việc C có cho T số điện thoại để liên lạc mua ma tuý hay không, cũng như người phụ nữ đã bán ma tuý cho T, quá trình điều tra cũng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tsẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[5].Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS;

Đối với vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại vỏ mềm, đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo. Bị cáo có sử dụng để gọi hỏi mua ma tuý tuy nhiên trên thực tế mục đích sử dụng điện thoại của bị cáo chủ yếu là liên lạc hàng ngày nên xét thấy không cần thiết phải tịch thu sung, nộp ngân sách nhà nước mà trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

Đối với xe máy nhãn hiệu Dream, biển số 17B1-40563, quá trình điều tra xác định là của ông Trần Ngọc B (bố đẻ của T), cho T mượn đi có vệc. Ông B không biết việc T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại tài sản trên cho ông B là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Từ những nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: điểm c khoản 1điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

Tịch thu cho tiêu huỷ vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng loại vỏ mềm, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng;

(Tình trạng số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 18/9/ 2018 giữa cơ quan Công an và Chi cục THSDS huyện Tiên Lữ)

4.Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, ông B; vắng mặt anh C. Báo cho bị cáo, ông Tam biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Tiên Lữ
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đoàn Ngọc Thanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Tiên Lữ
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đoàn Ngọc Thanh